

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ LỚN : THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT
NHÁNH 2: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG GIA ĐÌNH (TUẦN 2)
Tuần 17: Thực hiện từ ngày 29/12 đến ngày 02/01/2026

Hoạt động	Nội dung hoạt động (Đề tài hoạt động)				
	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
TDS (8h00-8h25)	Hô hấp : Hít vào thở ra Tay 1: Đưa lên cao, ra phía trước, sang ngang Lung bụng 2: Quay người sang bên Chân 3: Đứng, nhún chân, khuyu gối				
TCS (8h25- 8h50)	- Trò chuyện về con dê	- Trò chuyện về con trâu	- Trò chuyện về con bò		Trò chuyện lợi ích của con vật nuôi trong gia đình
Hoạt động học (8h50- 9h25)	VĂN HỌC Dạy trẻ đọc thuộc thơ: Chú gà con	TDKN Bò đích đắc qua 5 điểm (MT:20) - T/c: Mèo đuổi chuột	ÂM NHẠC DH: Ai cũng yêu chú mèo (MT:135) - NH: Chú mèo con T/c: Ai nhanh nhất	Nghỉ tết dương lịch 01/01/2026	KPKH - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật môi trường sống
Hoạt động ngoài trời (9h25- 10h00)	- Vẽ chú gà con - T/c: Mèo và chim sẻ - Chơi theo ý thích	- Quan sát tranh con bò và gà con - T/c: Con quạ và gà con - Chơi theo ý thích	- Vẽ bằng phấn trên sân 1 số con vật nuôi trong gia đình - Trò chơi: Mèo và chim sẻ - Chơi theo ý thích		- Nghe giải câu đố về chủ đề - Trò chơi: Mèo đuổi chuột - Chơi theo ý thích
Hoạt động chơi (10h00-10h40)	- Góc PV: Bán hàng, Phòng khám thú y - Góc XD: Xây trang trại chăn nuôi - Góc ST: Xem tranh, ảnh, sách về chủ đề thế giới động vật - Góc KH- Toán và TN: Học số 3, chơi với sách học toán, xem lô tô về các con vật, Chăm sóc vườn rau, vườn hoa, cây cảnh,... - Góc AN: Hát, múa, vận động các bài hát trong chủ đề - Góc TH: Vẽ, xé, nặn, cắt dán, tô màu các con vật				
10h 40 - 14h00	Hoạt động ăn, ngủ trưa, vệ sinh cá nhân				
Hoạt động chiều 14h20-16h00	- T/c: Ai nhanh nhất - T/c: Đi tìm và chạm vào (EM41) - Vệ sinh,NG,CC,TT (MT 95)	* Thực hiện vở PTTCKNXH: (trang 13 - 14) - Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, trả trẻ	TẠO HÌNH - Làm con vật (YT) (MT143) - Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, trả trẻ		- Sinh hoạt văn nghệ cuối tuần - Vệ sinh, nêu gương, nhận xét BN, phát phiếu BN, trả trẻ

Xác nhận của tổ chuyên môn

Người lập



Hoàng Thị Lan



Hà Thị Ánh

Tuần 17

CHỦ ĐỀ LỚN : THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT
NHÁNH 2: : ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG GIA ĐÌNH (TUẦN 2)
Thực hiện từ ngày 29/12 đến ngày 02 /01/2026

A. THỂ DỤC SÁNG

Hô hấp: Hít vào thở ra

Tay 1: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang ngang

Lung bụng 2: Quay người sang bên

Chân 3: Đứng, nhún chân, khụy gối

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh của cô giáo

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng ghi nhớ, phát triển kỹ năng vận động tay và chân một cách nhịp nhàng dẻo dai

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ chăm thể dục để khỏe mạnh

II. Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ an toàn cho trẻ

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <p>- Cô cho trẻ ra sân đi thành đội hình vòng tròn thực hiện các kiểu đi, kiểu chạy</p> <p>- Cho trẻ xếp thành đội hình 3 hàng ngang</p>	<p>Trẻ hát và cùng cô đi ra sân</p> <p>Trẻ thực hiện các kiểu đi, kiểu chạy.</p>
<p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p>Bài tập phát triển chung</p> <p>- Hô hấp: Hít vào thở ra</p> <p>- Tay 1: Đưa lên cao, ra phía trước, sang ngang</p> <p>Đứng hai chân dang rộng bằng vai</p> <p>+ Hai tay giơ thẳng qua đầu</p> <p>+ Đưa 2 tay về phía trước</p> <p>+ Đưa hai tay sang ngang, bằng vai</p> <p>+ Hạ 2 tay xuống, tay xuôi theo người</p> <p>- Lung bụng 2: Quay người sang bên</p> <p>Đứng hai chân rộng bằng vai, tay chống hông</p> <p>+ Nghiêng người sang phải</p> <p>+ Trở về tư thế ban đầu</p> <p>+ Nghiêng người sang trái</p> <p>+ Trở về tư thế ban đầu</p> <p>- Chân 3: Đứng, nhún chân khụy gối</p> <p>Đứng thẳng, 2 chân rộng bằng vai, 2 bàn tay để sau gáy</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện 4L X 4 nhịp.</p> <p>Trẻ thực hiện 4L X 4 nhịp.</p> <p>Trẻ thực hiện 4L X 4 nhịp.</p>

<ul style="list-style-type: none"> + Nhún xuống, đầu gối khụy + Đứng thẳng, hai bàn tay để sau gáy + Trở về tư thế ban đầu - Cô cho trẻ tập theo nhịp đếm của cô - Cô bao quát động viên, sửa sai cho trẻ <p>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đi quanh sân nhẹ nhàng 1- 2 vòng và ra chơi 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ đi nhẹ nhàng và ra chơi</p>
---	---

B. HOẠT ĐỘNG CHƠI

- Góc PV: Bán hàng, phòng khám thú y
- Góc XD: Xây trang trại chăn nuôi
- Góc ST: Xem tranh, ảnh, sách về chủ đề thế giới động vật
- Góc KH- Toán và TN: Học số 3, chơi với sách học toán, xem lô tô về các con vật, Chăm sóc vườn rau, vườn hoa, cây cảnh,...
- Góc AN: Hát, múa, vận động các bài hát trong chủ đề
- Góc TH: Vẽ, xé, nặn, cắt dán, tô màu các con vật

I Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức:

Trẻ biết tên góc chơi, trò chơi, biết nhận nhóm chơi, bước đầu biết bầu trưởng nhóm, trưởng nhóm tập phân vai chơi cho nhau trong nhóm dưới sự hướng dẫn của cô giáo. Biết thể hiện hành động vai đã nhận như: Góc xây dựng biết sử dụng các nguyên vật liệu để xếp chồng, xếp cạnh để xây trang trại chăn nuôi, Đóng vai bác sĩ thú y, cô bán hàng. Góc tạo hình tích cực tạo nhiều sản phẩm đẹp, Góc âm nhạc hát múa các bài hát về chủ đề, Học số 3, xem tranh sách chuyện. biết thể hiện mối quan hệ qua lại giữa các nhóm chơi.

2. Kỹ năng:

- Trẻ biết giao tiếp ứng xử trong khi chơi, biết sử dụng các đồ chơi theo đúng chức năng của nó. Biết đánh giá hành vi của mình, của bạn trong nhóm chơi.

3. Thái độ:

- Trẻ đoàn kết giúp đỡ nhau trong khi chơi. Biết bảo quản đồ chơi, lấy và cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định

II. Chuẩn bị

- Đồ dùng các góc đầy đủ
- + Góc phân vai: bàn ghế, thuốc, ống nghe, bán hàng. Cân, giá hàng, các loại mặt hàng, tiền,giỏ, dụng cụ nấu ăn ...
- + Góc xây dựng: Gạch, nút ghép, đồ chơi,....
- + Góc khoa học toán - thiên nhiên: thẻ chữ cái, hạt hạt, bình tưới, cuốc, xẻng, găng tay, khăn lau
- + Góc ST: Quyển an bum, tranh ảnh về các loại động vật nuôi
- + Góc âm nhạc: xác xô, mic, song loan, gõ, trống,
- + Góc tạo hình: tranh in rỗng, đất nặn
- Không gian đủ cho 5-6 góc chơi.

III. Cách tiến hành :

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Thỏa thuận trước khi chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ trò chuyện về 1 số con vật nuôi trong gia đình: - Ở nhà, chúng mình thường nuôi những con vật gì? - Những con vật đó ăn những thức ăn gì? - Chúng mình phải làm gì để các con vật nuôi đó lớn nhanh, khỏe mạnh? - Trước khi chơi cô muốn lớp mình bầu ra một bạn trưởng trò để thay cô giáo hướng dẫn gợi ý các bạn chơi.(cô cho cả lớp bầu một bạn làm trưởng trò) Cô cùng cả lớp thống nhất bầu trưởng trò. - Trưởng trò cùng cô giáo cùng các bạn thỏa thuận bàn bạc và chọn góc chơi: + Ở góc phân vai chúng mình chơi những trò chơi gì? + Đóng vai bác sĩ thú y chúng mình đóng như thế nào? + Bác sĩ thú y cần những đồ dùng gì? + Ai làm bác bán hàng? Bán những gì? - Bạn nào sẽ chơi ở góc phân vai? + Ở góc xây dựng chúng mình sẽ xây gì? + Ai sẽ làm bác kỹ sư? + Kỹ sư phải làm những công việc gì? + Ai sẽ làm chú công nhân? + Chú công nhân làm những công việc gì?..... - Còn góc âm nhạc chúng mình sẽ chơi như thế nào ? + Ai muốn chơi ở góc âm nhạc ? - Góc thư viện sách chúng mình sẽ làm gì ? - Góc tạo hình chúng mình sẽ làm gì ? + Chúng mình tô như thế nào? + Khi tô chúng mình ngồi như thế nào? + Ngoài ra chúng mình còn chơi gì ở góc tạo hình - Góc toán khoa học và thiên nhiên chúng mình sẽ chơi gì ? + Bạn nào muốn chơi ở góc chơi này. - Cô khái quát lại về các góc chơi <p>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ lấy biểu tượng và về góc chơi. - Cô cùng trưởng trò bao quát lớp, đến các góc chơi động viên khuyến khích trẻ chơi, gợi ý hướng dẫn trẻ sáng tạo để trẻ hoàn thiện vai chơi của mình. - Cô cùng trưởng trò động viên trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi, đổi vai chơi: + Con đang chơi ở góc gì? + Các bạn trong nhóm chơi của mình đang làm gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện cùng cô. - 2 - 3 trẻ trả lời - 2 - 3 trẻ trả lời - 2 - 3 trẻ trả lời - Trẻ bầu trưởng trò - Trẻ chọn góc chơi và vai chơi - 3-4 trẻ trả lời - 3-4 trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ ý kiến - 2-3 ý kiến của trẻ - Trẻ trả lời - Trẻ chọn vai - 3-4 trẻ trả lời - Trẻ nhận vai chơi - 2-3 ý kiến của trẻ - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - 2-3 ý kiến của trẻ - Trẻ trả lời - Trẻ chọn vai - 3-4 trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ chơi ở các góc. - Trẻ đổi vai chơi - Trẻ trả lời

<p>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tập trung trẻ ở góc xây dựng(hoặc góc khác) - Gọi ý cho trẻ ở góc xây dựng giới thiệu về công trình xây dựng của mình - Trưởng trò nhận xét các bạn trong quá trình chơi - Cả lớp nhận xét vai chơi của trưởng trò - Cô nhận xét chung. * <i>Kết thúc:</i> Cho trẻ đọc thơ “cát đồ chơi” và thu dọn đồ dùng 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ nhận xét - Trẻ chú ý - Trẻ đọc thơ và cất đồ chơi vào nơi quy định.
--	--

C. HOẠT ĐỘNG HỌC

Thứ 2, ngày 29 tháng 12 năm 2025

1. Hoạt động sáng

*** Trò chuyện sáng: Trò chuyện về con dê**

+ Cô đó, cô đó: Con gì có 2 sừng, kêu be be

+ Đó là con gì? Cho trẻ phát âm 3-4 lần

+ Con có nhận xét gì con dê? (Cô gợi ý để trẻ trả lời các đặc điểm: Tiếng kêu, chỉ tên các bộ phận, thức ăn, nơi ở, sinh sản)

=> Cô khái quát: Con dê có 4 chân, đầu có 2 sừng, có 4 chân, chân có móng, con dê có tiếng kêu “be,, be” chúng mình cùng làm chú dê kêu nào

- Con dê thuộc nhóm gia súc, đẻ con

- GD: Bảo vệ, chăm sóc, yêu quý vật nuôi

*** Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ: Văn học**

- **Đề tài: Dạy trẻ đọc thuộc thơ: Chú gà con**

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ nói được tên bài thơ “Chú gà con” của nhà thơ Phạm Hồ

- Trẻ hiểu nội dung bài thơ nói về mẹ mua cho bé những chú gà con, đứng trên mâm mỗ thóc phát ra tiếng kêu tót, tót...

- Trẻ biết đọc theo cô bài thơ.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng lắng nghe cô đọc thơ, ghi nhớ tên bài thơ "Chú gà con"

- Rèn kỹ năng đọc chậm, đọc đủ nghe, đọc đủ từ, đủ câu thơ.

- Rèn phát triển ngôn ngữ đọc không ngọng cho trẻ.

- Rèn kỹ năng đọc thuộc bài thơ "Chú gà con" cùng cô.

3. Giáo dục:

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

- Trẻ biết yêu quý, chăm sóc con gà và các con vật nuôi, biết vệ sinh sau khi tiếp xúc với con vật...

II. Chuẩn bị

- Tranh minh họa bài thơ.

- Máy tính có hình ảnh minh họa bài thơ "Chú gà con"

- Hệ thống câu hỏi đàm thoại:

- Xốp ngồi hình chữ u.

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát bài “Đàn gà con”. - Trò chuyện với trẻ về bài hát. <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ bài hát nói về con gì? - Những chú gà có trong bài thơ gì? <p>=> Cô chốt lại ý kiến của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu bài thơ: “Chú gà con” của nhà thơ “Phạm Hồ” * Cô đọc mẫu - Lần 1 cô đọc kết hợp tranh minh họa. + Hỏi trẻ tên bài thơ, tên nhà thơ? - Cô đọc lần 2 kết hợp hình ảnh minh họa trên máy tính. * Đàm thoại, trích dẫn giảng giải. + Cô vừa đọc bài thơ gì? + Của nhà thơ nào? + Bài thơ nói về con gì? + Mẹ mua gì cho bé? <p>=> Cô trích 2 câu thơ đầu “Mẹ mua cho em bé những chú gà con”,</p> <ul style="list-style-type: none"> - Em bé đặt các chú gà con ở đâu? - Đứng trên mâm gà con làm gì? <p>=> Cô trích 2 câu thơ tiếp theo “Đứng trên mâm tròn, đua nhau mổ thóc”</p> <ul style="list-style-type: none"> + Khi gà con mổ thóc phát ra tiếng kêu thế nào? + Tiếng kêu phát ra từ đâu? <p>=> Khi những chú gà đứng trên mâm mổ thức ăn trên phát ra tiếng kêu từ mâm.</p> <p style="text-align: center;">"Tốc tốc tốc tốc"</p> <p>(Cô cho trẻ giả mổ thức ăn như gà nói tốc tốc)</p> <ul style="list-style-type: none"> * Giáo dục: Trẻ biết yêu quý chăm sóc con gà con trong gia đình bé, biết rửa tay sau khi tiếp xúc với con vật * Dạy trẻ đọc thơ: - Cô dạy trẻ đọc thơ dưới nhiều hình thức: - Lốp đọc - Tổ đọc - Các bạn nam, nữ đọc. - Nhóm đọc. Cá nhân trẻ đọc. <p>(Cô bao quát sửa sai cho trẻ)</p> <ul style="list-style-type: none"> * Củng cố: - Các con vừa đọc bài thơ gì? - Của nhà thơ nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ trò chuyện cùng cô. - 1,2 ý kiến trẻ trả lời - 1,2 ý kiến trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe cô giới thiệu bài thơ, nhà thơ. - Lắng nghe cô đọc thơ. - 1,2 ý kiến trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe. - 1,2 ý kiến trẻ trả lời - 1,2 ý kiến trẻ trả lời - 1,2 ý kiến trẻ trả lời - 1,2 ý kiến trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe. - 1,2 ý kiến trẻ trả lời - 1,2 ý kiến trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe. - 1,2 ý kiến trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe. - Trẻ giả những chú gà mổ thức ăn và nói tốc tốc.... - Trẻ lắng nghe, vâng lời - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời

3. Hoạt động 3: Kết thúc: - Cho trẻ làm các chú gà con nhẹ nhàng chuyển hoạt động	- Trẻ thực hiện
---	-----------------

*** Hoạt động ngoài trời**

- Vẽ chú gà con
- TC: Mèo và chim sẻ
- Chơi theo ý thích

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết phối hợp các nét vẽ cơ bản như nét ngang, nét xiên, nét sổ thẳng, nét cong tròn..... để vẽ được chú gà con. Biết chơi trò chơi và biết chọn đồ chơi theo ý thích của trẻ.

2. Kỹ năng:

- Rèn tư duy, trí tưởng tượng, rèn kỹ năng cầm phân vẽ, phát triển ngôn ngữ và sự nhanh nhẹn cho trẻ.

3. Thái độ:

- GD trẻ không bôi phân lên quần áo. Khi chơi phải đoàn kết, không tranh giành đồ chơi, không xô đẩy bạn..

II. Chuẩn bị:

- Phân, khăn lau tay
- Đồ chơi ngoài trời như cầu trượt, bập bênh, nhà bóng, thú nhún

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Vẽ chú gà con</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lớp mình đang học chủ đề gì? - Cho trẻ kể tên một số con vật nuôi trong gia đình - Con gà con có đặc điểm gì? - Hôm nay cô sẽ cho lớp mình vẽ chú gà con nhé! - Chúng mình sẽ dùng gì để vẽ? - Con sẽ vẽ chú gà con như thế nào? - Con sẽ vẽ phần nào trước? - Vậy để vẽ con gà con chúng mình sẽ vẽ như thế nào? - Chân con gà sẽ vẽ bằng những nét gì? - Bạn nào có cùng ý tưởng giống bạn? - Khi vẽ các con cần chú ý điều gì? -> Cô khái quát lại và giáo dục trẻ không bôi tay bẩn lên mặt và quần áo, phải biết bảo vệ, chăm sóc con vật... - Cô chúc các con sẽ tạo ra thật nhiều sản phẩm đẹp. - Cho trẻ vẽ - Cô bao quát, giúp đỡ hướng dẫn trẻ vẽ - Nhận xét tuyên dương trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - 2-3 trẻ trả lời - 2-3 trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - 1-2 trẻ trả lời - 1-2 trẻ trả lời - Trẻ trả lời - 2-3 trẻ trả lời - 2-3 trẻ trả lời - 2-3 trẻ trả lời - 1-2 trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe

<p>2. Hoạt động 2. Trò chơi “Mèo và chim sẻ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cách chơi: Một trẻ làm mèo ngồi ở góc lớp, các trẻ khác làm chim sẻ vừa nhảy đi kiếm mồi vừa kêu “chích, chích, chích” thỉnh thoảng lại ngồi xuống gõ tay xuống đất giả như đang mổ thức ăn. Khi mèo xuất hiện kêu “meo, meo, meo” thì các chú chim sẻ phải nhanh chóng bay về tổ của mình + Luật chơi: Chú chim sẻ nào chậm chạp bị mèo bắt được thì phải nhảy lò cò - Tổ chức cho trẻ chơi - Nhận xét sau mỗi lần chơi <p>3. Hoạt động 3. Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên đồ chơi - Cô hỏi ý định chơi của trẻ? - Cách chơi như thế nào? -> Cô khái quát và giáo dục trẻ - Tổ chức cho trẻ chơi - Cô bao quát trẻ chơi. - Cô nhận xét và cho trẻ chuyển sang hoạt động khác 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi 1-2 lần - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe
--	--

2. Hoạt động chiều

* Trò chơi: Ai nhanh nhất

- Cách chơi: Cô có 1 chiếc vòng, cô mời tổ mời từng tổ lên chơi, các bạn vừa đi vừa hát, khi có tín hiệu nhạc dừng hãy nhanh nhảy tìm vào chiếc vòng, bạn nào nhảy vào chiếc vòng đầu tiên bạn đó là người nhanh nhất, cô cho 3 tổ chơi chọn ra 3 bạn nhanh nhất của 3 tổ thi đua với nhau và 3 bạn thi đua bạn nào nhanh nhất thì là bạn chiến thắng

- Luật chơi: Các bạn thua cuộc sẽ nhảy lò cò
- Cô cho trẻ chơi 4 lần
- Nhận xét kết quả, động viên trẻ sau mỗi lượt chơi

* Trò chơi “Đi tìm và chạm vào” EM 41

- Cô nói tên trò chơi: Đi tìm và chạm vào

- Cô cho trẻ tìm những đồ vật theo yêu cầu bất kỳ của cô, nếu tìm và chạm được vào 1 đồ vật đúng thì sẽ được nhặt 1 viên sỏi, sau khi kết thúc giờ cô sẽ đếm xem bạn nào chạm được đúng nhiều nhất

- Cô tổ chức cho trẻ chơi:

Lượt 1 cô cho trẻ tìm và chạm vào đồ vật màu xanh

Lượt 2 : đồ vật màu đỏ

Lượt 3: Đồ vật có hình chữ nhật

Lượt 4: Bông hoa có màu cam

- Sau đó cô đếm số viên sỏi xem bạn nào được nhiều sỏi và hỏi lại trẻ xem đã chạm vào những gì?

- Cô nhận xét động viên trẻ

- MT 95: Hiểu nghĩa từ khái quát: Con vật
- * **Vệ sinh, nêu gương cấm cờ, trả trẻ**
- Cô tổ chức cho trẻ rửa tay theo các bước.
- Cô bao quát trẻ thực hiện
- Cô cho trẻ nêu gương, mời trẻ nêu tiêu chí ngoan, chưa ngoan
- Cô cho trẻ nhận xét bạn ngoan, chưa ngoan, vì sao?
- Cô cho trẻ ngoan cấm cờ.
- Trả trẻ.

Thứ 3, ngày 30 tháng 12 năm 2025

1. Hoạt động sáng

*** Trò chuyện sáng: Trò chuyện về con trâu**

- + Cô đố, cô đố: Con gì có 2 sừng, kéo cày giúp bác nông dân
- + Đó là con gì? Cho trẻ phát âm: Con trâu 3-4 lần
- + Con có nhận xét gì con trâu (Cô gợi ý để trẻ trả lời các đặc điểm: Tiếng kêu, chỉ tên các bộ phận, thức ăn, nơi ở, sinh sản)
- => Cô khái quát: Con trâu có 4 chân, đầu có 2 sừng, chân có móng, con trâu bé kêu “nghe ọ” chúng mình cùng làm chú trâu kêu nào
- Con trâu thuộc nhóm gia súc, đẻ con
- GD: Bảo vệ, chăm sóc, yêu quý vật nuôi

*** Phát triển thể chất: TDKN**

- Đề tài: Bò dích dắc qua 5 điểm

T/c: Mèo đuổi chuột

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài tập: “ Bò dích dắc qua 5 điểm”
- MT 20: Bò trong đường dích dắc (Cách nhau 2m) không lệch ra ngoài
- Trẻ biết tập theo trình tự bài tập, biết chơi trò chơi vận động, tuân thủ luật chơi, cách chơi

2. Kỹ năng

- Trẻ biết phối hợp chân nọ tay kia, bò sát sàn, bò không chạm vạch, mắt nhìn về phía trước.
- Phát triển khả năng định hướng trong không gian, phát triển tố chất khéo.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ yêu thích luyện tập TDDT, hứng thú với bài tập, có ý thức tổ chức kỉ luật trong khi tập

II . Chuẩn bị :

- Sân sạch sẽ, trải thảm xốp
- Bóng nhỏ, rổ, vạch

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Khởi động - Cô cho trẻ ra sân đi thành đội hình vòng tròn thực hiện các kiểu đi, kiểu chạy - Cho trẻ xếp thành đội hình 3 hàng ngang	Trẻ thực hiện.

2. Hoạt động 2: Trọng động

* Bài tập phát triển chung

- Cô cho trẻ tập theo nhịp đếm của cô
- Tay 1: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang ngang
Đứng hai chân dang rộng bằng vai'

+ Hai tay giơ thẳng qua đầu

+ Đưa 2 tay về phía trước

+ Đưa hai tay sang ngang, bằng vai

+ Hạ 2 tay xuống, tay xuôi theo người

- Lưng, bụng 2: Quay người sang bên

Đứng hai chân rộng bằng vai, tay chống hông

+ Nghiêng người sang phải

+ Trở về tư thế ban đầu

+ Nghiêng người sang trái

+ Trở về tư thế ban đầu

- Chân 3: Đứng, nhún chân, khụy gối

Đứng thẳng, 2 chân rộng bằng vai, 2 bàn tay để sau gáy

+ Nhún xuống, đầu gối khụy

+ Đứng thẳng, hai bàn tay để sau gáy

+ Trở về tư thế ban đầu

- Cô cho trẻ tập theo nhịp đếm của cô

- Cô bao quát động viên, sửa sai cho trẻ

* VĐCB: Bò dích dắc qua 5 điểm.

Hôm nay cô dạy các con một vận động mới đó là VĐ “Bò dích dắc qua 5 điểm”

- Để thực hiện được vận động này các con chú ý cô thực hiện nhé

- Cô làm mẫu lần 1

- Cô làm mẫu lần 2, kết hợp phân tích cách thực hiện

(Tư thế chuẩn bị: Cô bước đến trước con đường, đặt 2 bàn tay và cẳng chân sát sàn Khi có hiệu lệnh “ Bò” Cô bò phối hợp chân nọ tay kia, đầu không cúi, mắt nhìn về phía trước bò vòng qua các điểm dích dắc không chệch ra ngoài, khi bò đến hết đường cô đứng lên và nhẹ nhàng đi về cuối hàng)

- Mời 2 trẻ lên tập thử

- Tổ chức cho cả lớp luyện tập.

=> Cô bao quát, khích lệ và động viên cho trẻ khi luyện tập.

- Ai có nhận xét gì về các bạn tập nào?

* Trò chơi: Mèo đuổi chuột

- Cô nêu tên trò chơi: Mèo đuổi chuột

- Cô cho trẻ nhắc lại luật chơi, cách chơi

- Cô khái quát lại về CC- LC:

Trẻ thực hiện 8L X 4 nhịp.

Trẻ thực hiện 4L X 4 nhịp.

Trẻ thực hiện 8L X 4 nhịp.

- Trẻ thực hiện

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ chú ý quan sát

- Trẻ quan sát và lắng nghe

- Trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện

2,3 ý kiến trẻ trả lời

Trẻ lắng nghe cách chơi

<p>- Cách chơi: Cho trẻ cầm tay nhau xếp thành vòng tròn và giơ cao tay để làm hang. Chọn ra 2 bạn: 1 bạn làm mèo, 1 bạn làm chuột. Hai bạn đứng quay lưng vào nhau, khi cô giáo để tay vào vai bạn nào thì bạn đó sẽ làm chuột chạy luồn qua các hang để trốn mèo. Mèo phải nhanh chân đuổi và chạm tay vào chuột để bắt. Các bạn còn lại làm hang và đọc bài đồng dao: Mèo đuổi chuột.</p> <p>- Luật chơi: Mèo phải đuổi đúng hang chuột đã chạy, sau 2 lần đọc bài đồng dao mèo chưa đuổi được chuột thì thua cuộc.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần (Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi)</p> <p>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</p> <p>- Cho trẻ đi quanh sân nhẹ nhàng 1- 2 vòng và ra chơi</p>	<p>- Trẻ lắng nghe luật chơi</p> <p>- Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>- Trẻ đi nhẹ nhàng và ra chơi</p>
--	--

*** Hoạt động ngoài trời**

- Quan sát tranh con bò
- T/c: Con quạ và gà con
- Chơi theo ý thích

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ biết đó là tranh con bò, biết được một số đặc điểm nổi bật của con bò, thức ăn, tiếng kêu của con bò.
- Biết chơi trò chơi vận động và chơi theo ý thích

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ và phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ:

- Trẻ chăm sóc, yêu quý, bảo vệ vật nuôi.

II. Chuẩn bị:

- Tranh con bò

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát tranh con bò Cô bắt chước tiếng kêu của con bò cho trẻ đoán? - Cô đó các con biết đó là tiếng kêu của con gì? => Đúng rồi đó là tiếng kêu của con bò đấy. - Cô đưa tranh con bò ra cho trẻ quan sát? - Cô có tranh con gì đây? - Con bò có đặc điểm gì? - Phần đầu có gì? + Con bò có mấy mắt?</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- 2,3 trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- 2,3 trẻ trả lời</p> <p>- 2,3 trẻ trả lời</p> <p>- 2,3 trẻ trả lời</p>

+ Cô chỉ vào sừng con bò và hỏi: Đây là cái gì?

+ Con bò có mấy tai?

+ Con bò có mấy mắt?

+ Thức ăn của bò là gì?

- Phần thân có gì đây?

+ Con bò có mấy chân?

+ Chân con bò như thế nào?

- Cô chỉ vào đuôi con bò và hỏi trẻ: Đây là phần gì của con bò?

- Ai có nhận xét gì về đuôi của con bò?

- Các con vừa quan sát tranh con gì?

- Con bò là vật nuôi ở đâu?

- Nuôi con bò để làm gì?

=> Con bò là vật nuôi ở trong gia đình, con bò gồm có 3 phần: Phần đầu, phần thân, phần đuôi. Phần đầu có mắt, mũi, tai, sừng nuôi bò để lấy sức kéo, lấy thịt thịt bò cung cấp chất đạm giúp cho cơ thể chúng ta mau lớn và khỏe mạnh. Vì vậy chúng mình phải biết chăm sóc cho bò ăn để cho con bò mau lớn nhé!

2. Hoạt động 2: Trò chơi: Con quạ và gà con

* Luật chơi: Quạ chỉ được bắt những con gà không chịu đứng im.

* Cách chơi: Cô giả làm “quạ” (hoặc chọn một vài trẻ nhanh nhẹn). Trẻ giả làm “gà con”. Cô giáo nói: “Các chú gà con đi kiếm ăn chú ý: Khi nào nghe tiếng quạ kêu “quạ, quạ, quạ” thì đứng im để cho quạ khỏi bắt”. Sau đó cô cho “quạ” ngồi ở một góc (tổ của quạ) các con “gà con” vừa đi kiếm ăn vừa nhảy tung tăng (nhảy chụm hai chân, tay vẫy sang ngang và kêu: “chiếp, chiếp” khoảng 30 giây thì quạ xuất hiện). Khi thấy “quạ” thì tất cả “gà con” đứng im tại chỗ. Sau một vài lần cô cho đổi vai chơi. Con gà nào bị bắt phải ra ngoài một lần chơi.

- Cho trẻ chơi 2-3 lần

- Cô quan sát trẻ chơi.

3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích

- Cô phát phân, sỏi, ... cho trẻ

- Cô nhắc nhở trẻ không được ra ngoài cổng trường, không chơi ở những nơi mất vệ sinh nơi tả ly, hố sâu hay vũng nước bẩn...

- Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi.

- 2,3 trẻ trả lời

- 2,3 trẻ trả lời

- 2,3 trẻ trả lời

- 2,3 trẻ trả lời

- 2,3 trẻ trả lời

- 2,3 trẻ trả lời

- 2,3 trẻ trả lời

- 2,3 trẻ trả lời

- 2,3 trẻ trả lời

- 2,3 trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ chơi trò chơi

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ chọn đồ chơi theo ý thích

- Trẻ chơi đoàn kết, vui vẻ

<p><i>* Kết thúc:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài “ Đàn gà trong sân” và ra sân chơi. Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện
--	--

2. Hoạt động chiều

* Thực hiện vở PTTCKNXH: (trang 13 - 14)

- Cô hướng dẫn trẻ lật vở

+ Khi bé gặp chuyện rắc rối (trang 13)

- Quan sát tranh và lắng nghe cô kể việc các bạn đang làm gì trong mỗi bức tranh
- Nếu gặp một trong bốn rắc rối trên, bé sẽ giải quyết như thế nào?
- Khi gặp chuyện rắc rối bé thường xử lý như thế nào?

+ Bé thực hiện nội quy, quy định ở lớp và ở nhà (trang 14)

- Quan sát bức tranh, tô màu vào ô vuông dưới bức tranh có hành vi đúng
- Bé thường làm gì để thực hiện các quy định ở nhà
- Bé hãy nói lại một nội quy ở lớp mà bé nhớ nhất
- Cô tổ chức cho trẻ thực hiện
- Trẻ thực hiện cô bao quát động viên trẻ
- Giúp đỡ khuyến khích trẻ yếu
- Cô nhận xét, động viên trẻ

* Vệ sinh, nêu gương, cấm cờ, trả trẻ

- Cô tổ chức cho trẻ rửa tay theo các bước.
- Cô bao quát trẻ thực hiện
- Cô cho trẻ nêu gương, mời trẻ nêu tiêu chí ngoan, chưa ngoan
- Cô cho trẻ nhận xét bạn ngoan, chưa ngoan, vì sao?
- Cô cho trẻ ngoan cấm cờ.
- Trả trẻ.

Thứ 4, ngày 31 tháng 12 năm 2025

1. Hoạt động sáng

* Trò chuyện sáng: Trò chuyện về con bò

+ Cô đố, cô đố: Con gì kêu bò bò

+ Đó là con gì? Cho trẻ phát âm: Con bò 3-4 lần

+ Con có nhận xét gì con bò (Cô gợi ý để trẻ trả lời các đặc điểm: Tiếng kêu, chi tên các bộ phận, thức ăn, nơi ở, sinh sản)

=> Cô khái quát: Con bò có 4 chân, đầu có 2 sừng, chân có móng, con bò kêu “bò..bò” chúng mình cùng làm chú bò kêu nào

- Con bò thuộc nhóm gia súc, đẻ con
- GD: Bảo vệ, chăm sóc, yêu quý vật nuôi

* Phát triển thẩm mỹ: Âm nhạc

DH: Ai cũng yêu chú mèo

NH: Chú mèo con

T/c: Ai nhanh nhất

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức:

- MT 135: Trẻ nhớ tên bài hát “ Ai cũng yêu chú mèo”, tên tác giả Kim Hữu, thuộc và hát đúng giai điệu bài hát, chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát “ Chú mèo con” tác giả Nguyễn Đức Toàn, hiểu nội dung bài hát, biết chơi trò chơi âm nhạc.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng ca hát cho trẻ, hát thuộc, đúng lời, đúng giai điệu, kỹ năng chơi trò chơi âm nhạc

- Phát triển tai nghe và khả năng quan sát, chú ý

3. Thái độ tình cảm:

- Trẻ biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ vật nuôi.

II. Chuẩn bị:

- Nhạc bài hát “Ai cũng yêu chú mèo”; “ Chú mèo con”

- Vòng thẻ đục nhỏ

III. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <p>- Cô đố: Con gì hai mắt trong veo Thích nằm sưởi nắng Thích trèo cây cau</p> <p>- Đố chúng mình biết đó là con gì? - Nhà chúng mình nuôi mèo để làm gì? - Cô cũng có biết có 1 bài hát rất hay về chú mèo chúng mình hãy cùng lắng nghe nhé!</p> <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Dạy hát: Ai cũng yêu chú mèo</p> <p>- Cô hát mẫu lần 1: Thể hiện tình cảm của bài hát.</p> <p>- Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? Của tác giả nào?</p> <p>- Cô hát lần 2: Kèm động tác minh họa.</p> <p>- Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? Của tác giả nào?</p> <p>- Bài hát nói về điều gì?</p> <p>- Giảng nội dung: Các con ạ! Bài hát kể về một chú mèo dễ thương, hiền lành, biết bắt chuột giúp mọi người. Nhờ vậy, ai cũng yêu quý chú mèo, luôn xem mèo là người bạn thân thiết trong nhà.</p> <p>* GD: Trẻ biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ vật nuôi.</p> <p>- Cô dạy trẻ hát cả lớp 2 lần cùng cô.</p> <p>- Cô cho 3 tổ hát</p> <p>- Nhóm 3 - 4 nhóm.</p> <p>- Cá nhân 3 cá nhân.</p> <p>- Cho cả lớp hát theo tín hiệu của cô</p> <p>Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ.</p>	<p>- Trẻ giải đố</p> <p>- 1,2 ý kiến của trẻ</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chú ý</p> <p>- 2 trẻ trả lời</p> <p>- 2-3 ý kiến của trẻ</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>

<p>* Nghe hát: “ Chú mèo con”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài hát: Chú mèo con, tác giả Nguyễn Đức Toàn - Cô hát lần 1 kèm động tác minh họa. - Cô vừa hát bài hát gì? Của tác giả nào? - Bài hát nói về điều gì? - Bài hát có giai điệu như thế nào? - Giảng nội dung: Bài hát kể về một chú mèo con nhỏ lông trắng tinh, dễ thương. Chú mèo thích chơi đùa, bắt chuột. Vì thế, ai cũng yêu quý chú mèo con. + Lần 2 cô cho trẻ nghe qua đài khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô. * Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh nhất - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cách chơi: Cô sẽ cho các bạn đi theo vòng tròn vừa đi vừa hát theo bản nhạc, cô đặt giữa lớp 1 chiếc vòng, khi có tín hiệu nhạc dừng bạn nào nhanh chân bật nhảy vào vòng được sẽ thắng. - Luật chơi: Khi nhạc dừng 1 bạn nhanh nhất sẽ nhảy vào vòng và đó là bạn dành chiến thắng - Tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc: Nhận xét, khích lệ trẻ và cho trẻ ra chơi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chú ý lắng nghe - 1-2 trẻ trả lời - 2-3 ý kiến của trẻ - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ hưởng ứng cùng cô. - Trẻ lắng nghe - Trẻ chú ý nghe - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ thực hiện
--	---

* Hoạt động ngoài trời

Vẽ bằng phấn trên sân một số con vật nuôi trong gia đình

TC: Mèo và chim sẻ

Chơi theo ý thích

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết phối hợp các nét vẽ cơ bản như nét ngang, nét xiên, nét sổ thẳng, nét cong tròn..... để vẽ được một số con vật nuôi trong gia đình mà trẻ biết. Biết chơi trò chơi và biết chọn đồ chơi theo ý thích của trẻ.

2. Kỹ năng:

- Rèn tư duy, trí tưởng tượng, rèn kỹ năng cảm nhận vẽ, phát triển ngôn ngữ và sự nhanh nhẹn cho trẻ.

3. Thái độ:

- GD trẻ không bôi phấn lên quần áo. Khi chơi phải đoàn kết, không tranh giành đồ chơi, không xô đẩy bạn..

II. Chuẩn bị:

- Phấn, khăn lau tay
- Đồ chơi ngoài trời như cầu trượt, bập bênh, nhà bóng, thú nhún

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Vẽ bằng phấn trên sân một số con vật nuôi trong gia đình</p> <ul style="list-style-type: none">- Lớp mình đang học chủ đề gì?- Cho trẻ kể tên một số con vật nuôi trong gia đình- Con mèo (gà con..) có những đặc điểm gì?- Hôm nay cô sẽ cho lớp mình vẽ về một số con vật nuôi ở trong gia đình mà con thích- Chúng mình sẽ dùng gì để vẽ?- Con sẽ vẽ con mèo như thế nào?- Con mèo sẽ vẽ từ những nét gì?- Bạn nào vẽ con gà trống?- Vẽ con gà trống gồm những nét gì? Sẽ vẽ phần nào trước?- Vậy để vẽ con gà con chúng mình sẽ vẽ như thế nào?- Chân con gà sẽ vẽ bằng những nét gì?- Bạn nào có ý tưởng vẽ những con vật nào khác?- Con thích vẽ con vật gì?- Con vẽ như thế nào?- Bạn nào có cùng ý tưởng giống bạn?- Khi vẽ các con cần chú ý điều gì? <p>-> Cô khái quát lại và giáo dục trẻ không bôi tay bẩn lên mặt và quần áo, phải biết bảo vệ, chăm sóc con vật...</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô chúc các con sẽ tạo ra thật nhiều sản phẩm đẹp.- Cho trẻ vẽ- Cô bao quát, giúp đỡ hướng dẫn trẻ vẽ- Nhận xét tuyên dương trẻ	<ul style="list-style-type: none">- Cả lớp trả lời- 2-3 trẻ trả lời- 2-3 trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe- Trẻ trả lời- 1-2 trẻ trả lời- 1-2 trẻ trả lời- Trẻ trả lời- 2-3 trẻ trả lời- 2-3 trẻ trả lời- 2-3 trẻ trả lời- 1-2 trẻ trả lời- 1-2 trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe- Trẻ lắng nghe- Trẻ vẽ- Trẻ lắng nghe
<p>2. Hoạt động 2. Trò chơi “Mèo và chim sẻ”</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu tên trò chơi- Cách chơi: Một trẻ làm mèo ngồi ở góc lớp, các trẻ khác làm chim sẻ vừa nhảy đi kiếm mồi vừa kêu “chích, chích, chích” thỉnh thoảng lại ngồi xuống gõ tay xuống đất giả như đang mổ thức ăn. Khi mèo xuất hiện kêu “meo, meo, meo” thì các chú chim sẻ phải nhanh chóng bay về tổ của mình+ Luật chơi: Chú chim sẻ nào chậm chạp bị mèo bắt được thì phải nhảy lò cò- Tổ chức cho trẻ chơi- Nhận xét sau mỗi lần chơi	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ lắng nghe- Trẻ lắng nghe- Trẻ lắng nghe
<p>3. Hoạt động 3. Chơi theo ý thích</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ lắng nghe- Trẻ chơi 1-2 lần- Trẻ lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên đồ chơi - Cô hỏi ý định chơi của trẻ? - Cách chơi như thế nào? -> Cô khái quát và giáo dục trẻ - Tổ chức cho trẻ chơi - Cô bao quát trẻ chơi. - Cô nhận xét và cho trẻ chuyển sang hoạt động khác 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe
--	---

2. Hoạt động chiều

* Phát triển thẩm mỹ: Tạo hình

- Đề tài: Làm con vật (YT)

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng, lựa chọn những nguyên vật liệu khác nhau để tạo thành những con vật theo ý thích
- Trẻ biết giới thiệu về sản phẩm của mình, nhận xét sản phẩm của bạn.

2. Kỹ năng:

- Trẻ cắt, vẽ, gấp, xé dán, xếp, chấm màu, trang trí, đính, gắn, dán... để tạo thành con vật theo ý tưởng của trẻ.
- Trẻ nói rõ ràng mạch lạc khi chia sẻ ý tưởng của mình, nhận xét sản phẩm của bạn và đặt tên cho sản phẩm (MT 143)

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào hoạt động.
- Trẻ có ý thức bảo vệ môi trường giữ gìn vệ sinh và thu dọn đồ dùng.
- Biết trân trọng giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn.

II. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát “chú mèo con”, “đàn gà trong sân”, tivi, máy tính
- Hộp ảo thuật
- khay để đồ dùng đủ cho các nhóm, bàn thấp.
- Các nguyên vật liệu: Bìa màu các loại, giấy nhún, giấy gói quà các màu, ống hút, hạt hướng dương, vỏ hạt bí, sỏi quây, lá cây các loại, cành cây khô, vỏ ngao, hoa nhí các loại, đất nặn, cúc áo, kềm nhung....
- Các đồ dùng: Kéo, băng dính xốp, băng dính trắng, băng dính 2 mặt, hồ dán, keo
- Giá trưng bày sản phẩm.

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu chào đón các bé đến với chương trình “ Bé khéo tay” ngày hôm nay. - Cô giới thiệu trẻ chào khách. - Cho trẻ xem màn trình diễn ảo thuật. <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Gọi hỏi ý tưởng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con suy nghĩ xem, nếu dùng vỏ hộp thuốc, ống 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát - Trẻ đưa ra ý tưởng

tre và các nguyên vật liệu như quả cà, bông tăm... cô con mình đã sưu tầm hôm trước, có thể làm được gì?

- Các con có rất nhiều ý tưởng hay và sáng tạo. Cô thấy ý tưởng con vật rất phù hợp,

- Để chào mừng ngày hội các con hãy làm ra những món con vật thật đẹp để tham gia chương trình nhé

* Cho trẻ xem một số sản phẩm của cô.

- Các con ơi, từ nhiều nguyên vật liệu cô cũng làm được những con vật rất đẹp, chúng mình cùng xem nhé.

- Ai có nhận xét gì về sản phẩm của cô?

- Sản phẩm này được làm như thế nào?

- Cô sử dụng nguyên vật liệu gì để làm?

- Cô đoán các con biết sản phẩm này có gì đặc biệt?...

- Các con dự định làm con vật gì và làm như thế nào? bạn nào có thể chia sẻ cho cô và các bạn cùng biết?

- Con dự định lựa chọn gì nguyên vật liệu gì để làm con vật?

- Con làm như thế nào?

- Bạn nào có ý tưởng giống bạn?

- Còn bạn nào có ý tưởng khác? (cô hỏi trẻ)

- Cô gợi hỏi thêm để ý tưởng của trẻ phong phú hơn.

- Các con vừa đưa ra nhiều ý tưởng làm con vật, khi làm các con nhớ phải sử dụng các đồ dùng cẩn thận an toàn và cất dọn các nguyên vật liệu sạch sẽ nhé.

- Cô chúc các con bạn nào cũng làm được con vật thành công theo ý tưởng của mình.

- Các con ơi, chúng mình cùng nhau về nhóm lựa chọn nguyên vật liệu theo ý tưởng của mình để làm con vật nhé.

* Trẻ thực hiện:

- Cô cho trẻ đi lấy đồ dùng về nhóm thực hiện.

- Cô mở nhạc nhẹ khi trẻ thực hiện.

- Trẻ thực hiện, cô bao quát, gợi ý, giúp đỡ trẻ hoàn thiện sản phẩm.

- Động viên, khuyến khích trẻ sáng tạo và giúp đỡ khi trẻ cần.

* Trưng bày và chia sẻ sản phẩm:

- Cho trẻ mang sản phẩm lên giá trưng bày sản phẩm.

- Cho trẻ quan sát, chia sẻ sản phẩm của mình, nhận xét sản phẩm của bạn.

- Cho trẻ lựa chọn sản phẩm trẻ yêu thích.

=> Cô khái quát, tuyên dương, động viên trẻ.

- Những món quà tặng do chính đôi bàn tay chúng

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

- 2,3 ý kiến trẻ trả lời

- 2,3 ý kiến trẻ trả lời

- 2,3 ý kiến trẻ trả lời

- 2,3 ý kiến trẻ trả lời

- 2,3 ý kiến trẻ trả lời

- 2,3 ý kiến trẻ trả lời

- 2,3 ý kiến trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện

- Trẻ lắng nghe

minh vừa tạo ra rất dễ thương và ý nghĩa. Chúng mình sẽ dành tặng những món quà này cho người phụ nữ mà các con yêu thương cùng lời chúc tốt đẹp nhé.

3. Hoạt động 3: Kết thúc

- Cho trẻ hát bài “ Chú mèo con” và cất đồ dùng

- Trẻ thực hiện

*** Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, trả trẻ**

- Cô tổ chức cho trẻ rửa tay theo các bước.
- Cô bao quát trẻ thực hiện
- Cô cho trẻ nêu gương, mời trẻ nêu tiêu chí ngoan, chưa ngoan
- Cô cho trẻ nhận xét bạn ngoan, chưa ngoan, vì sao?
- Cô cho trẻ ngoan cắm cờ.
- Trả trẻ.

Thứ 5, ngày 01 tháng 01 năm 2026
(Nghỉ tết dương lịch)

Thứ 6, ngày 02 tháng 01 năm 2026

1. Hoạt động sáng

*** Trò chuyện sáng: Trò chuyện lợi ích của con vật nuôi trong gia đình**

- Ở nhà các con nuôi những con vật gì? (gà, chó, mèo, cá...)
 - Các con có yêu quý những con vật đó không? Vì sao?
 - Các con biết không, con vật nuôi mang lại rất nhiều lợi ích cho gia đình mình đấy!
 - Chó giúp trông nhà, báo hiệu khi có người lạ.
 - Mèo bắt chuột, giữ cho nhà sạch và đồ đạc không bị phá hỏng.
 - Gà, vịt cho trứng để cả nhà cùng ăn.
 - Bò, dê có thể cho sữa.
 - Cá, chim giúp ngôi nhà thêm đẹp và mang lại niềm vui khi ngắm nhìn.
- => GD: Con vật nuôi không chỉ có ích mà còn là người bạn thân thiết của chúng ta. Vì vậy, các con cần yêu thương, chăm sóc, cho chúng ăn uống đầy đủ nhé!

*** Phát triển nhận thức: KPKH**

- **Đề tài: Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật MT sống**

I. Mục đích, yêu cầu:

- Học sinh nhận biết và phân biệt được các loài động vật và môi trường sống của chúng (rừng, biển, đồng cỏ, sa mạc, v.v...).
- Phán đoán được mối liên hệ giữa các con vật và môi trường sống của chúng, đặc điểm giống và khác nhau về môi trường sống

2. Kỹ năng

- Quan sát các con vật và mô tả môi trường sống của chúng.
- Phán đoán sự phù hợp của các con vật với môi trường sống.

3. Thái độ:

- Hình thành thái độ yêu thiên nhiên, bảo vệ động vật và môi trường sống.

II. Chuẩn bị

- Hình ảnh, video về các con vật và môi trường sống của chúng.
- Bảng phụ, giấy vẽ, bút màu.
- Máy tính (nếu có thể) để trình chiếu video hoặc hình ảnh.

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ hát bài hát: Tôm, cá, cua thi tài- Con vừa hát bài hát gì?- Bài hát nói đến con vật gì?- Con tôm, cá, cua là động vật sống ở đâu?- Điều gì xảy ra nếu át vớt các con vật này lên cạn?- Mỗi con vật đều có một môi trường sống khác nhau vậy hôm nay chúng ta cùng cô tìm hiểu <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Trình chiếu hình ảnh hoặc video về các con vật sống trong các môi trường khác nhau: rừng, biển, sa mạc, đồng cỏ, v.v.- Các con có nhận xét gì đặc điểm của mỗi môi trường sống và con vật sống ở đó.- Ví dụ: “Con hổ sống trong rừng, vì sao con hổ lại sống ở đó? Điều gì trong rừng phù hợp với con hổ?” “Con cá sống dưới nước, vì sao cá lại cần sống trong nước?”- Cô phân tích mối liên hệ giữa các con vật và môi trường sống của chúng. Trẻ sẽ nhận ra rằng:<ul style="list-style-type: none">- Các con vật có những đặc điểm đặc biệt giúp chúng sống trong môi trường của mình (ví dụ: cá có vây và mang để thở dưới nước, hổ có móng vuốt và tốc độ nhanh để săn mồi trong rừng).* Quan sát và phán đoán mối liên hệ<ul style="list-style-type: none">- Mỗi nhóm sẽ nhận một hình ảnh hoặc mô hình của một con vật và môi trường sống của nó.- Các nhóm quan sát và thảo luận, phán đoán:<ul style="list-style-type: none">- Con vật nào sống ở môi trường nào? Tại sao lại như vậy?- Môi trường sống này có đặc điểm gì phù hợp với đặc tính của con vật?- Các nhóm trình bày kết quả quan sát và phán đoán của mình trước lớp. Giáo viên hỗ trợ, giải thích các đặc điểm của môi trường và con vật nếu cần thiết.	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>1,2 ý kiến trẻ trả lời</p> <p>1,2 ý kiến trẻ trả lời</p> <p>1,2 ý kiến trẻ trả lời</p> <p>Trẻ dự đoán</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>2,3 ý kiến trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>2,3 ý kiến trẻ trả lời</p> <p>2,3 ý kiến trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô chốt lại từng nhóm * Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh - Cách chơi: Cô chuẩn bị trang lô tô về con vật, tranh mô hình môi trường sống của các con vật Cô chia lớp thành 3 tổ, trong thời gian 1 bản nhạc đội nào lên tìm được nhiều lô tô đúng với môi trường sống thì đội đó chiến thắng - Luật chơi: Mỗi lượt chơi các bạn chỉ được lấy 1 lô tô 1 dán vào bức tranh ứng với môi trường sống của nó, đội nào lấy sai đội đó thua. - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô bao quát, động viên trẻ - Cô kiểm tra kết quả, khuyến khích động viên trẻ <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đọc bài về “ Về loài vật” - Chuyên hoạt động 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	---

*** Hoạt động ngoài trời.**

Nghe giải câu đố về chủ đề

Trò chơi: Mèo đuổi chuột

Chơi theo ý thích

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết nghe và giải được 1 số câu đố về một số con vật nuôi trong gia đình. Biết chơi trò chơi và chơi đúng luật.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng phán đoán, quan sát, chú ý cho trẻ.

3. Thái độ tình cảm:

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc các con vật nuôi.

II. Chuẩn bị

- Câu đố

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Nghe giải câu đố về chủ đề</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dẫn trẻ ra sân, cho trẻ ngồi thành hình chữ U, trò chuyện về chủ đề. + Hôm nay, chúng mình hãy cùng cô giải 1 số câu đố về một số con vật nuôi trong gia đình nhé - Cô đọc cho trẻ nghe và gợi ý cho trẻ tự giải 1 số câu đố như: + Câu đố 1: Canh nhà rất giỏi giang Có ai lạ liền sửa 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ ngồi hình chữ U - Trẻ trả lời - Vâng ạ - Trẻ lắng nghe

<p>Trung thành và đáng yêu Con gì luôn bên bé?” <i>Là con gì?</i> + Câu đố 2 “Quạc quạc đi dưới ao Bơi lội tài biết bao Lông vàng trông thật xinh Là con gì hả bé?” + Câu đố 3 “Không chân mà vẫn bơi Lúc nào cũng trong nước Lấp lánh vây xinh xinh Là con gì thế nhỉ?” + Câu đố 4 “Sáng tinh mơ gáy sớm Đánh thức cả xóm thôn Trúng tròn cho bé ăn Là con gì hả bé?” * Giáo dục: Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc các con vật nuôi</p> <p>2. Hoạt động 2: Mèo đuổi chuột - Cô giới thiệu tên trò chơi: Mèo đuổi chuột - Cô cho trẻ nhắc lại luật chơi, cách chơi - Cô khái quát lại về CC- LC: CC: Cho trẻ cầm tay nhau xếp thành vòng tròn và giơ cao tay để làm hang. Chọn ra 2 bạn: 1 bạn làm mèo, 1 bạn làm chuột. Hai bạn đứng quay lưng vào nhau, khi cô giáo để tay vào vai bạn nào thì bạn đó sẽ làm chuột chạy luôn qua các hang để trốn mèo. Mèo phải nhanh chân đuổi và chạm tay vào chuột để bắt. Các bạn còn lại làm hang và đọc bài đồng dao: Mèo đuổi chuột. - LC: Mèo phải đuổi đúng hang chuột đã chạy, sau 2 lần đọc bài đồng dao mèo chưa đuổi được chuột thì thua cuộc. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần (Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi)</p> <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích. - Cô cho trẻ chơi theo ý thích - Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ *<i>Kết thúc:</i> Cô cho trẻ vệ sinh cá nhân.</p>	<p>- Trẻ giải đố</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ giải đố</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>- Trẻ giải đố</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>- Trẻ giải đố</p> <p>- Trẻ chú ý nghe</p> <p>- Trẻ chú ý nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>- Trẻ đi rửa tay.</p>
---	--

2. Hoạt động chiều

* Sinh hoạt văn nghệ cuối tuần

- Cô cho 1 trẻ lên giới thiệu chương trình văn nghệ cuối tuần cùng cô
- Trẻ lên biểu diễn, hát múa một số bài hát trong chủ đề:

- Bài “ Ai cũng yêu chú mèo” tập thể hát
- + Nhóm các bạn trai lên biểu diễn 1- 2 lần
- + Cá nhân trẻ biểu diễn 2- 3 lần
- Cho trẻ đọc thơ “ Chú gà con”
- + Cả lớp đọc lần
- + Đọc vè: Vè loài vật
- Cô cho tập thể đứng lên thực hiện
- Cô động viên khuyến khích trẻ
- * **Vệ sinh, nêu gương cuối tuần, phát bé ngoan, trả trẻ.**
- Cô cho trẻ vệ sinh rửa tay rửa mặt
- Cô nêu tiêu chuẩn của một bé ngoan:
 - + Đi học đều, ngoan, vâng lời cô giáo, trong lớp chú ý nghe giảng.
 - + Được cảm ơn 3 ngày/ tuần trở lên.
 - + Đoàn kết với bạn bè
- Trẻ tự nhận xét bản thân và các bạn trong lớp.
- Cô nhận xét những trẻ ngoan, trẻ chưa ngoan, vì sao chưa ngoan
- Cô phát phiếu bé ngoan cho trẻ.
- Trả trẻ: Trao đổi về tình hình học sinh trong ngày

TỔ CHUYÊN MÔN PHÊ DUYỆT



Hoàng Thị Lan

Người thực hiện



Hà Thị Ánh